

Nhận biết:

Câu 1: Độ dài tối đa của chuỗi ký tự trong Pascal là:

- A.255
- B. 256
- C. 0
- D. Không giới hạn

Câu 2: Chuỗi ký tự có độ dài bằng 0 gọi là:

- A.Không tồn tại
- B. Chuỗi rỗng
- C. Chứa ký tự 0
- D. Chuỗi ngắn

Câu 3: Ký tự đầu tiên trong chuỗi được đánh số là:

- A.0
- B. 1
- C. Do người lập trình đặt
- D. Không quy định

Câu 4: Cú pháp khai báo biến chuỗi là:

- A.Var <tên biến>:string[độ dài lớn nhất của chuỗi];
- B. Var tên biến :string[độ dài lớn nhất của chuỗi];
- C. Var <tên biến>:string(độ dài lớn nhất của chuỗi);
- D. Var tên biến :string(độ dài lớn nhất của chuỗi);

Câu 5: Để khai báo biến chuỗi ta sử dụng tên dành riêng:

- A.Array
- B. String
- C. Type
- D. Const

Câu 6: Thủ tục Delete(a,b,c) có nghĩa là:

- A.Xóa c ký tự của biến chuỗi a bắt đầu từ vị trí b
- B. Xóa a ký tự của biến chuỗi b bắt đầu từ vị trí c
- C. Xóa c ký tự của biến chuỗi b bắt đầu từ vị trí a
- D. Xóa a ký tự của biến chuỗi c bắt đầu từ vị trí b

Câu 7: Hàm Copy(a,b,c) có nghĩa là:

- A.Tạo chuỗi gồm a ký tự liên tiếp bắt đầu từ vị trí b của chuỗi c
- B. Tạo chuỗi gồm b ký tự liên tiếp bắt đầu từ vị trí c của chuỗi a
- C. Tạo chuỗi gồm c ký tự liên tiếp bắt đầu từ vị trí a của chuỗi b

D. Tạo xâu gồm c kí tự liên tiếp bắt đầu từ vị trí b của xâu a

Câu 8: Thủ tục Insert(a,b,c) có nghĩa là:

A. Chèn xâu c vào xâu b bắt đầu ở vị trí a

B. Chèn xâu a vào xâu c bắt đầu ở vị trí b

C. Chèn xâu a vào xâu b bắt đầu ở vị trí c

D. Chèn xâu b vào xâu a bắt đầu ở vị trí c

Câu 9: Tham chiếu đến phần tử của xâu được xác định bởi:

A. Tên biến xâu và chỉ số đặt trong cặp ngoặc (và)

B. Tên biến xâu và chỉ số đặt trong cặp ngoặc [và]

C. Tên biến xâu và chỉ số đặt trong cặp ngoặc { và }

D. Tên biến xâu và chỉ số đặt trong cặp ngoặc “ và ”

Câu 10: Một số thao tác xử lí xâu là:

A. Phép gán, phép so sánh

B. Phép ghép, phép so sánh

C. Phép cộng, phép gán

D. Phép so sánh, phép trừ

Thông hiểu:

Câu 11: Cho xâu S là “Ha Noi – Viet Nam”, kết quả của hàm Pos(“Viet Nam”,S) là:

A. 9

B. 10

C. 11

D. 12

Câu 12: Cho xâu S là “Ha Noi – Viet Nam”, kết quả của hàm Pos(“Vietnam”,S) là:

A. 9

B. 10

C. 0

D. 11

Câu 13: Sau khi thực hiện đoạn chương trình sau, kết quả của S là:

S:= ‘Mua thu Ha Noi’;

Delete(s,8,8);

Insert(Mua thu,s,1);

A. Ha Noi

B. Mua thu Ha Noi

C. Ha Noi Mua thu

D. Mua thu Mua thu

Câu 14: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, hai xâu kí tự được so sánh dựa trên:

- A. Mã của từng kí tự trong các xâu lần lượt từ trái sang phải
- B. Độ dài tối đa của hai xâu
- C. Độ dài thực sự của hai xâu
- D. Số lượng kí tự khác nhau của hai xâu

Câu 15: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, để xóa đi ký tự đầu tiên của xâu ký tự S ta viết?

- A. Delete(S, 1, 1);
- B. Delete(S, i, 1); { i là biến đếm có giá trị $\neq 1$ }
- C. Delete(S, length(S), 1);
- D. Delete(S, 1, i); { i là biến có giá trị bất kỳ }

Câu 16: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, để tìm vị trí xuất hiện đầu tiên của xâu 'hoa' trong xâu S ta có thể viết bằng cách nào trong các cách sau ?

- A. S1 := 'hoa' ; i := pos(S1, 'hoa') ;
- B. i := pos('hoa', S) ;
- C. i := pos(S, 'hoa') ;
- D. i := pos('hoa', 'hoa') ;

Câu 17: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, để in một xâu kí tự ra màn hình theo thứ tự ngược lại của các ký tự trong xâu (vd : abcd thì in ra là dcba), đoạn chương nào sau đây thực hiện việc đó?

- A. For i := 1 to length(S) do write(S[i])
- B. For i := length(S) downto 1 do write(S[i])
- C. For i := length(S) downto 1 do write(S)
- D. For i := 1 to length(S) div 2 do write(S[i])

Câu 18: Xác định biểu thức cho giá trị đúng (true) trong các biểu thức sau đây.

- A. 'Ninh thuan que toi' < 'Ninh thuan'
- B. 'Truong chinh' = 'TRUONG CHINH'
- C. 'Anh' > 'Em'
- D. 'Tin hoc' > 'Tien hoc le - Hau hoc van'

Câu 19: Cho xâu St = 'THPT Phan Boi Chau', Để có xâu St = 'THPT' ta dùng thủ tục nào sau đây:

- A. Delete(St, 5, 14) ;
- B. Delete(St, 14, 5) ;
- C. Delete(St, 1, 5) ;
- D. Delete(St, 5, 1) ;

Vận dụng:

Câu 20: Sau khi chạy chương trình

<pre>var s:string[100]; d,i:byte; Begin s:='nam 2017'; d:=0;</pre>	<pre>for i:=1 to length(s) do if (s[i]<=9) and (s[i]>=0) then d:=d+1; writeln(d); readln End.</pre>
---	--

ta nhận được kết quả?

- A.4
- B. 2017
- C. Thông báo lỗi
- D. Đáp án khác

Câu 21: Đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì? (giá trị của biến đếm):

```
Dem:=0;
For ch:= 'a' to 'z' do
    If pos(ch,s) <> 0 then dem := dem +1;
```

- A.Đếm số lượng ký tự khác dấu cách của xâu S
- B. Đếm số lượng ký tự là chữ cái in hoa của xâu S
- C. Đếm số lượng ký tự là chữ cái thường trong xâu S
- D. Đếm số lượng chữ cái thường khác nhau có trong xâu S

Câu 22: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

```
X:=length(S);
For i:=X downto 1 do
    If S[i] = ' ' then Delete(S,i,1);
```

- A.Xóa dấu cách đầu tiên trong xâu ký tự S
- B. Xóa dấu cách thừa trong xâu ký tự S
- C. Xóa dấu cách tại vị trí cuối cùng của xâu S
- D. Xóa mọi dấu cách của xâu S

Câu 23: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

<pre>S1 := 'anh' ; S2 := 'em' ; i := pos(S2, S) ; While i <> 0 do Begin Delete(S, i, 2) ; Insert(S1, S, i) ; i := pos(S2, S) ; End ;</pre>

- A.Thay toàn bộ cụm từ 'anh' trong xâu S bằng cụm từ 'em' ;
- B. Thay toàn bộ cụm từ 'em' trong xâu S bằng cụm từ 'anh' ;
- C. Thay cụm từ 'em' đầu tiên trong xâu S bằng cụm từ 'anh' ;
- D. Thay cụm từ 'anh' đầu tiên trong xâu S bằng cụm từ 'em' ;

Câu 24: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, sau khi thực hiện xong đoạn chương trình sau, biến Found có giá trị là gì ? (S là biến xâu ký tự)

```
Found := 0 ;
x := length(S) ;
For i := 1 to x Div 2 do
    If S[i] <> S[x - i + 1] then Found := 1 ;
```

- A. Found bằng 0 nếu S là xâu đối xứng;
- B. Found bằng 0 nếu S là xâu không đối xứng;
- C. Found bằng 1 nếu S là xâu đối xứng;
- D. Found không có giá trị gì;

Câu 25: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình thực hiện công việc nào trong các công việc sau:

```
i := pos(' ', S); { ' ' là 2 dấu cách }
while i <> 0 do
    Begin
        Delete(S, i, 1) ;
        i := pos(' ', S) ;
    End;
```

- A. Xóa 2 dấu cách liên nhau đầu tiên trong xâu;
- B. Xóa đi một trong 2 dấu cách đầu tiên trong xâu;
- C. Xóa các dấu cách trong xâu S để S không còn 2 dấu cách liên nhau;
- D. Xóa các dấu cách liên nhau cuối cùng trong xâu;

Câu 26: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau làm công việc gì :

```
i := pos(' ', X) ;
while i <> 0 do
    Begin
        Delete(X, i, 1) ;
        i := pos(' ', X) ;
    End;
```

- A. Xóa tất cả các dấu cách trong xâu X ;
- B. Xóa tất cả các dấu cách phía bên trái trong xâu X ;
- C. Xóa tất cả các dấu cách phía bên phải trong xâu X ;
- D. Xóa tất cả các dấu cách ở hai đầu của xâu X ;

Câu 27: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, sau khi thực hiện đoạn chương trình sau, biến X có giá trị là gì?

```
S := 'Hoang Anh Tuan'; X := ''; i := length(S);  
while S[i] <> ' ' do  
  Begin  
    X := X + S[i];  
    i := i + 1;  
  End;
```

- A. Xâu rỗng
- B. 'Hoang'
- C. 'Anh'
- D. 'Tuan'

Câu 28: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

```
d := 0;  
For i := 1 to length(S) do  
  if S[i] = ' ' then d := d + 1;
```

- A. Xóa đi các dấu cách trong xâu;
- B. Đếm số ký tự có trong xâu;
- C. Đếm số dấu cách có trong xâu;
- D. Xóa đi các ký tự số;

Câu 29: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?

```
d := 0;  
For i := 1 to length(S) do  
  if ( S[i] >= '0' ) AND ( S[i] <= '9' ) then d := d + 1;
```

- A. Đếm số ký tự là ký tự số trong xâu S;
- B. Đếm xem có bao nhiêu ký tự số trong xâu S;
- C. Xóa đi các chữ số có trong S;
- D. Xóa đi ký tự đầu tiên trong S;